



电 脑

diànnǎo · điện não · máy vi tính

diàn

丨 冂 曰 曰 电

电 电 电 电

nǎo

丿 月 月 月 月 𠂆 𠂆 𠂆 𠂆 𠂆 𠂆

脑 脑 脑 脑